

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 236/2019/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét Báo cáo số 215/BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020 trình tại kỳ họp; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận và biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan:

1. Kết quả chủ yếu

Năm 2019, bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước vừa có những thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn thách thức. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế-xã hội năm 2019 của tỉnh đạt được khá toàn diện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

Tổng sản phẩm (GRDP) tăng 9,72%. Tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt 74,57 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 62,15% - nông, lâm nghiệp và thủy sản 8,44% - thương mại và dịch vụ 29,41%. Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, giá trị sản xuất tăng 2,62%. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm 7,19%, trong đó diện tích trồng lúa giảm 6,91%. Năng suất lúa bình quân 64,06 tạ/ha, tăng 2,38%. Sản lượng lúa giảm 2,89%, sản lượng các loại cây ăn quả tăng so với cùng kỳ, riêng sản lượng nhãn và vải giảm do thời tiết không thuận lợi. Giá trị thu nhập bình quân 01 ha đất canh tác đạt

202,5 triệu đồng/ha, tăng 10,5 triệu đồng. Chăn nuôi lợn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi; ước tính đàn lợn giảm 34,55%, sản lượng thịt lợn giảm 11,76%. Các cấp, các ngành đã triển khai nhiều biện pháp phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân, đồng thời đẩy mạnh cơ cấu lại ngành chăn nuôi, đến nay, đàn gia cầm tăng 10,52%; đàn bò tăng 2,53%; đàn trâu giảm 0,22%. Sản lượng chăn nuôi đạt 138,26 nghìn tấn, giảm 5,28%. Diện tích nuôi trồng thủy sản tăng 0,6%, sản lượng tăng 11,94%. Công tác thủy lợi được triển khai đồng bộ. Công tác quản lý đê điều và phòng chống lụt bão được thực hiện nghiêm túc. Năm 2019, huy động trên 1.600 tỷ đồng hỗ trợ đầu tư xây dựng nông thôn mới, đến nay 100% xã và 04 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 11,45%. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 6,77%. Xuất khẩu tăng 11,7%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 1,72%, thấp nhất trong 5 năm gần đây. Tiếp nhận 116 dự án đầu tư mới với số vốn đăng ký tương đương 639 triệu USD. Tổng thu ngân sách 14.450 tỷ đồng, trong đó: Thu thuế xuất nhập khẩu 3.450 tỷ đồng; chi ngân sách 9.979 tỷ đồng, đạt 96,8% kế hoạch trong đó: chi đầu tư phát triển 3.679 tỷ đồng đạt 91,8%, chi thường xuyên 6.300 tỷ đồng đạt 100%. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 34.668 tỷ đồng. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường tiếp tục được tăng cường. Hạ tầng giao thông vận tải được quan tâm đầu tư, các công trình giao thông trọng điểm được tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Tình hình tai nạn giao thông giảm so với năm 2018. Công tác giáo dục y tế, văn hóa đạt được nhiều kết quả tích cực: Có thêm 46 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 383 trường, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 90,5%, tỷ lệ xã đạt tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%, tỷ lệ làng, khu phố văn hoá 88,5%, tỷ lệ gia đình văn hoá 91,5%. Công tác an sinh, xã hội được quan tâm thực hiện hiệu quả, thiết thực, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 63%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt trên 48%, tạo việc làm mới cho 2,48 vạn lao động. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường. Quốc phòng quân sự địa phương được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống nhân dân được nâng lên.

2. Tồn tại, hạn chế

Sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh còn ở mức thấp. Tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp còn chậm. Công tác quản lý xây dựng, quy hoạch xây dựng còn yếu. Kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa cao. Tình trạng ô nhiễm môi trường ở nông thôn vẫn còn nghiêm trọng. Công tác quản lý chất thải y tế tại một số cơ sở khám chữa bệnh còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học và quản lý giáo dục hiệu quả chưa cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở một số cơ sở giáo dục còn thiếu, không đồng bộ. Công tác thu hút các trường về Khu đại học Phố Hiến còn rất khó khăn. Việc triển khai thực hiện

ơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh còn chậm. Tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp; vi phạm hành lang an toàn đường bộ còn diễn ra khá phổ biến. Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp. Một số mô hình tự phòng, tự quản về an ninh, trật tự trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc còn hình thức.

Điều 2. Mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2020

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ đột phá trong thu hút đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đô thị, bảo đảm tăng trưởng kinh tế hợp lý, tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; chuyển dịch cơ cấu, mô hình sản xuất nông nghiệp và tiến độ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, cải thiện môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đảm bảo quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung cao độ nhằm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm (GRDP) tăng 9%. Giá trị sản xuất: Công nghiệp và xây dựng tăng 10,5%, (chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10%); nông nghiệp - thủy sản tăng 2,2% và thương mại, dịch vụ tăng 7,7%. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 63% - nông nghiệp, thủy sản 8% - thương mại, dịch vụ 29%). Tổng sản phẩm bình quân đầu người 80 triệu đồng. Kim ngạch xuất khẩu 5.300 triệu USD. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ 42.000 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn 14.865 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa 10.565 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 4.300 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 10.567 tỷ đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển 2.741 tỷ đồng, chi thường xuyên 6.650 tỷ đồng.

Phần đầu có thêm 4 huyện hoàn thành tiêu chí nông thôn mới, toàn tỉnh có 20 xã hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, trong đó 05 xã đạt tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu. Giá trị thu nhập bình quân trên 1ha canh tác đạt 210 triệu đồng. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40,5%, có thêm 43 trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%; giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức dưới 115 bé trai/100 bé gái; tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 91,5%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 34%; tạo thêm việc làm mới cho 2,45 vạn lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo 65%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 50%; tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,9%; tỷ lệ làng, khu phố, cơ quan, đơn vị văn hoá 89%; tỷ lệ gia đình văn hoá 92%. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch ở nông thôn đạt 80%.

3. Nhiệm vụ giải pháp

3.1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; Nghị quyết, Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về phát triển toàn diện kinh tế - xã hội năm 2020.

3.2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa năng suất thấp sang trồng cây lâu năm, cây hàng năm khác kết hợp nuôi trồng thủy sản cho hiệu quả kinh tế cao hơn. Tổ chức ứng dụng các quy trình tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; tăng cường đầu tư phát triển công nghệ sau thu hoạch theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh các hình thức chăn nuôi trang trại, công nghiệp và bán công nghiệp. Tích cực chuyển đổi cơ cấu chăn nuôi theo hướng giảm tỷ trọng chăn nuôi lợn, tăng tỷ trọng chăn nuôi gia cầm, đại gia súc và các vật nuôi đặc sản có giá trị kinh tế cao. Hoạt động tái đàn lợn cần được quản lý chặt chẽ đảm bảo an toàn sinh học, tiêu độc khử trùng, xa khu dân cư, không áp dụng cho các hộ nhỏ lẻ; chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh. Đẩy mạnh xây dựng các chuỗi sản xuất nông sản. Tiếp tục duy trì và phát triển các nhãn hiệu hàng hóa tập thể đã được bảo hộ, đẩy mạnh triển khai dán tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản. Tiếp tục thành lập và hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả. Củng cố và duy trì các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3.3. Triển khai đồng bộ các giải pháp thu hút đầu tư và tích cực giải phóng mặt bằng để đưa các dự án đi vào hoạt động. Khẩn trương hoàn tất thủ tục quyết định chủ trương đầu tư cho KCN đô thị dịch vụ Lý Thường Kiệt và mở rộng các KCN Yên Mỹ II và KCN Thăng Long II. Đôn đốc hỗ trợ chủ đầu tư hạ tầng KCN Minh Đức và KCN Yên Mỹ, KCN Minh Quang triển khai xây dựng, vận hành nhà máy xử lý nước thải tập trung theo đúng tiến độ. Đẩy nhanh tiến độ thành lập, xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đưa vào hoạt động các cụm công nghiệp đã được quy hoạch. Tích cực thu hút doanh nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp. Rà soát và thực hiện chấm dứt hoạt động đối với các dự án đầu tư không có khả năng thực hiện để giành quỹ đất tiếp nhận các dự án đầu tư có tính khả thi cao, công nghệ hiện đại. Chỉ tiếp nhận các dự án phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Trên cơ sở các quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương, chủ động nghiên cứu, thúc đẩy hoạt động đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) phù hợp với điều kiện của tỉnh.

3.4. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ kết nối và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại điện tử gắn với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các hoạt động thanh tra, kiểm soát, quản lý thị trường, đấu tranh có hiệu quả các hành vi buôn lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hành vi vi phạm sở hữu trí tuệ, mẩu mã sản phẩm, quy định về vệ sinh thực phẩm..., kịp thời xử lý nghiêm các

hành vi vi phạm, góp phần ổn định thị trường, tạo môi trường lành mạnh trong sản xuất, kinh doanh.

3.5. Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước, hoàn thành và vượt kế hoạch thu ngân sách năm 2020. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế chuyên sâu theo từng lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên lĩnh vực còn thất thu, các đơn vị có nhiều rủi ro. Nâng cao hiệu quả các biện pháp quản lý thu nợ. Tiếp tục hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế; đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong công tác thu thuế. Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát chi ngân sách nhà nước, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp. Thực hiện tốt công tác huy động vốn với các mức lãi suất linh hoạt để thu hút tốt các nguồn tiền nhàn rỗi, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế địa phương. Đẩy mạnh tái cơ cấu hoạt động các tổ chức tín dụng gắn với xử lý giảm nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống.

3.6. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Quy hoạch xây dựng vùng các huyện Tiên Lữ, Khoái Châu, Phù Cừ; Quy hoạch chung đô thị Văn Giang; Quy hoạch chung thị xã Mỹ Hào; Quy hoạch các khu, cụm công nghiệp. Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng và phát triển đô thị phân đầu đưa thị xã Mỹ Hào đạt đô thị loại III, thành phố Hưng Yên đạt đô thị loại II. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình; quản lý quy hoạch trật tự xây dựng, đảm bảo tiến độ, hiệu quả đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là các công trình giao thông. Chuẩn bị tốt cho công tác xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm hành lang giao thông, phân đầu giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Triển khai hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động vận tải thông qua thiết bị giám sát hành trình xe, xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp vi phạm theo quy định.

3.7. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất đến thực hiện kê khai đăng ký, hoàn thiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện lồng ghép vừa đo đạc vừa kê khai đăng ký. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Kế hoạch số 93A/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh. Từng bước xử lý, giải tỏa các trường hợp xây dựng công trình, nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ các công trình giao thông, thủy lợi còn tồn đọng; giải tỏa dứt điểm các bến bãi tập kết, kinh doanh cát, vật liệu xây dựng không có giấy phép, không phù hợp quy hoạch. Tổ chức rà soát, kiểm tra các điểm tập kết rác thải, xây dựng phương án tập kết rác thải vào các bãi rác còn sức chứa, ngăn ngừa, hạn chế tối đa tình trạng đổ, đốt rác thải bừa bãi ở các khu vực công cộng, sông, kênh mương và dọc các tuyến đường giao thông. Các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quy hoạch điểm xử lý rác trên địa bàn. Tích cực chỉ đạo thực hiện việc phân loại, xử lý rác thải hữu cơ

tại hộ gia đình. Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Chống rác thải nhựa”. Thường xuyên giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, cơ sở thuộc danh sách điểm nóng về ô nhiễm môi trường.

3.8. Đẩy mạnh hoạt động đưa khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào phục vụ phát triển các ngành kinh tế và dịch vụ, đặc biệt là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh. Tạo điều kiện để doanh nghiệp xây dựng, phát triển và thương mại hóa các sản phẩm sáng tạo và tài sản trí tuệ. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học và đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ.

3.9. Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục hợp nhất đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT theo kế hoạch, trên cơ sở đảm bảo duy trì ổn định số lớp, số học sinh ở các cấp học, bậc học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực của xã hội để phát triển giáo dục đào tạo. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo đủ điều kiện thực hiện chương trình chất lượng cao với mức thu học phí tương ứng để có thêm nguồn lực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng tỷ lệ phòng học kiên cố cao tầng ở các cấp học, bậc học: mầm non đạt tỷ lệ 83%, tiểu học đạt tỷ lệ 96%, THCS đạt tỷ lệ 98,5%, THPT đạt tỷ lệ 97,5%. Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu năm 2020 có thêm 43 trường đạt chuẩn quốc gia. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đi học, nâng cao trình độ, mục tiêu năm 2020 giáo viên có trình độ trên chuẩn: mầm non đạt 73%, tiểu học đạt 96,5%, THCS đạt 85,5%, THPT đạt 22%. Tiếp tục thực hiện công tác khảo thí theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho giáo viên và người học. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm duy trì kỷ cương, nề nếp dạy-học, thi cử, dạy thêm- học thêm và thu góp. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu dân cư mới Nu-9 và Khu dân cư mới Bắc Nu-10 để tạo vốn giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Đại học Phố Hiến. Sớm hoàn thiện hồ sơ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Khu Đại học Phố Hiến, đồng thời tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến mời gọi các trường Đại học về đầu tư tại Khu Đại học Phố Hiến và đầu tư vào tỉnh.

3.10. Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng, tăng cường công tác truyền thông, giáo dục để người dân hiểu và chủ động thực hiện các biện pháp tự phòng chống dịch; chủ động giám sát dịch tễ, thực hiện dự phòng tích cực, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục chấn chỉnh tinh thần, thái độ phục vụ của thầy thuốc, nhân viên y tế, kịp thời giải quyết những tình huống cấp cứu khẩn cấp, đảm bảo chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Tăng cường kiểm soát chất lượng thuốc. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - KHHGD, đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số tự

nhiên dưới 1%/ năm và giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức dưới 115 bé trai/100 bé gái. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Cải cách thủ tục hành chính trong công tác khám, chữa bệnh BHYT tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người có thẻ BHYT trong sử dụng dịch vụ. Khẩn trương giao quyền tự chủ cho các bệnh viện có đủ điều kiện.

3.11. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Giữ gìn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa. Rà soát bảo tồn, tôn tạo các cụm di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh đã xuống cấp. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình; phong trào tập luyện thể dục thể thao trong mọi tầng lớp nhân dân. Chú trọng công tác quản lý nhà nước về du lịch. Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển các dịch vụ về du lịch văn hóa. Lựa chọn, xây dựng làng văn hóa du lịch. Đẩy mạnh thủ tục để đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể dục thể thao tỉnh. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình phối hợp về văn hóa, thể thao, du lịch với các tỉnh bạn. Tiếp tục tổ chức các lớp kiến thức về quảng bá, xúc tiến du lịch cho cán bộ chuyên trách quản lý lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh.

3.12. Cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công, phân đầu 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Đẩy mạnh công tác tuyên sinh, tuyên truyền, hướng nghiệp học nghề và giải quyết việc làm. Phân đầu tạo việc làm trong nước cho 21 nghìn người; xuất khẩu 3.500 lao động; tuyên sinh đào tạo ở các cấp trình độ cho 46.500 người; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 95%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 50%. Tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo, phân đầu đưa tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,9% và trên 95% hộ nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đảm bảo 80% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; 100% trẻ em dưới 6 tuổi tiếp cận các dịch vụ y tế không phải trả tiền. Triển khai hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ đảm bảo 85% số người có nhu cầu được tiếp cận ít nhất một dịch vụ tư vấn, hỗ trợ bình đẳng giới, 75% cán bộ làm công tác bình đẳng giới được tập huấn cập nhật kiến thức bình đẳng giới.

3.13. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử trong thời đại 4.0, góp phần tạo môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 04/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ. Tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức. Tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước để xây dựng bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý chặt chẽ

việc thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Khẩn trương xây dựng và ban hành: Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập các ngành, lĩnh vực thuộc tỉnh quản lý đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên đối với các đơn vị thực hiện cơ cấu lại tổ chức và số lượng người làm việc.

3.14. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện nghiêm nề nếp, chế độ sẵn sàng chiến đấu, tập luyện thành thực các phương án, kế hoạch tác chiến, kế hoạch phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ. Phát triển lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ số lượng biên chế đúng quy định, có chất lượng cao. Hoàn thành kế hoạch giao quân năm 2020. Hoàn thành kế hoạch đưa công an chính quy về công tác tại xã; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm. Bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước và các ngày Lễ, Tết trong năm. Tập trung phát hiện, triệt phá các băng, nhóm tội phạm, các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở. Kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Thực hiện tốt công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra.

3.15. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Phần đầu đến năm 2020 có trên 30% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4. Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin, báo chí. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Đại hội thi đua yêu nước các cấp tiến tới Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên lần thứ IX, Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X. Khuyến khích các hoạt động sáng tác, biên soạn, biên tập sách, báo, tạp chí, tác phẩm nghệ thuật đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền và hưởng thụ văn hoá của nhân dân.

3.16. Tiếp tục nâng cao, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia, thực hiện và làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tham gia giám sát, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Tuyên